TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SÔNG MÃ** TỈNH SƠN LA	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2018/HSST

Ngày 09-10-2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG MÃ, TỈNH SƠN LA

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đèo Văn Quỳnh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Quàng Văn Tiện, ông Nguyễn Văn Nghĩa.

Thư ký phiên toà: Bà Hoàng Thị Nhung – Thư ký Toà án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã tham gia phiên toà: Ông Trần Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 10 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm vụ án hình sự T lý số:140/2018/HSST ngày 24 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số:146/2018/HSST-QĐ ngày 24 tháng 8 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn T**, sinh ngày 15/6/1993. Tại Sông Mã, Sơn La. Nơi ở và ĐKHKTT: Bản H, xã ML, huyện SM, tỉnh Sơn La. Nghề nghiệp: Trồng trọt. Trình độ văn hoá: 11/12; Dân tộc: Thái; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Đảng phái: Không. Con ông: Lò Văn Ch; con bà Lò Thị S, chưa có vợ con. Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giam từ ngày 14/6/2018 cho cho đến nay có mặt tại phiên toà.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 11 giờ 00 phút ngày 03/5/2018 Tổ công tác Công an huyện Sông Mã phối hợp với Ban công an xã Chiềng Sơ làm nhiệm vụ tại khu vực bản Nà Lốc II, xã Chiềng Sơ phát hiện bắt quả tang Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 01 gói nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột màu trắng và màu hồng theo T khai là hồng phiến và Heroine, tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu LISOHAKA không có biển kiểm soát. Công an đã lập biên bản phạm tội quả tang đồng thời niêm phong toàn bộ vật chứng.

Ngày 07/5/2018 tại phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La tiến hành mở niêm phong cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu giám định. Kết quả cân

tịnh số bột liên kết thu của T có khối lượng 0,23 gam, đã sử dụng hết làm mẫu giám định ký hiệu T.

Tại kết luận giám định số: 596 ngày 15 tháng 5 năm 2018 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận "*Mẫu gửi giám định ký hiệu T là chất ma túy, loại Heroine và Methamphetamine; khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,23 gam.*"

Tại cơ quan điều tra bị cáo khai nhận: Do nghiện chất ma túy từ 02/2018, khoảng 09 giờ ngày 03/5/2018 T điều khiển xe mô tô hiệu LISOHAKA không biển kiểm soát mang theo 160.000 đồng từ nhà lên bản Nà Sèo, xã Nậm Ty tìm mua ma túy về sử dụng đến nơi T gặp một người đàn ông dân tộc Mông ven đường không quen biết và nhờ người này đi mua hộ ma túy và người này mua cho T 01 gói Heroine và 01 viên hồng phiến với giá 160.000 đồng, sau đó T nghiền nát viên hồng trộn lẫn với nhau và cùng người đàn ông đó sử dụng một ít, số còn lại T gói lại cho vào yên xe bị rách trên đường về đến khu vực bản Nà Lốc 2, xã Chiềng Sơ thì bị công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang thu giữ toàn bộ vật chứng.

Tại bản cáo trạng số 103/CT-VKSSM ngày 24/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã đã truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã sau khi phân tích tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Lò Văn T về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy và đề nghị HĐXX áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Văn T từ 18 đến 20 tháng tù. Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

Về vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành và 01 xe mô tô hiệu LISOHAKA.

Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự theo quy định của phát luật.

Tại phần tranh luận: Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Sông Mã, Điều tra viên, Viện kiểm sát huyện Sông Mã, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người

tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như lời khai tại cơ quan điều tra. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Từ những chứng cứ trên HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 11giờ 00 phút ngày 03 tháng 5 năm 2018 Lò Văn T có hành vi cất giấu trái phép 01 gói ma túy có khối lượng 0,23 gam loại *Heroine* và *Methamphetamine* nhằm mục đích sử dụng, hành vi của Lò Văn T đã phạm tội tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Mã truy tố là đúng người, đúng tội.

[3]. Xét về tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội, cần phải xử lý nghiêm minh.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự do chơi bời, sống thiếu trách nhiệm với bản thân, gia đình và xã hội, biết được tác hại của chất ma túy vẫn lao vào sử dụng dẫn đến phạm tội. Với tính chất nghiêm trọng của loại tội phạm về ma túy cần phải cách ly ra ngoài đời sống xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo và nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung cho xã hội, tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi phạm tội tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

[5]. Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Theo biên bản xác minh và lời khai của bị cáo tại phiên tòa, xác định bị cáo là đối tượng nghiện chất ma túy không có tài sản riêng và gia đình hoàn cảnh khó khăn nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6]. Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 phong bì niêm phong là vật không có giá trị sử dụng tịch thu tiêu huỷ.

Đối với chiếc xe mô tô hiệu LISOHAKA không biển kiểm soát bị cáo khai mua của người đi bán sắt vụn không quen biết và không có giấy tờ xe đã cũ nát, không có dữ liệu lưu trữ về phương tiện giao thông cơ giới xe không đủ điều kiện để lưu thông, cần tịch thu tiêu hủy.

[7]. Đối với người đàn ông dân tộc Mông T khai đã đi mua hộ ma túy vào ngày 03/5/2018 tại bản Nà Sèo, xã Nậm Ty quá trình điều tra, xác minh không xác định được tên tuổi địa chỉ cụ thể, do vậy Cơ quan điều tra không có căn cứ để xử lý.

[8]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lò Văn T phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

1. Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lò Văn T 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/6/2018. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Vật chứng: Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) phong bì thư màu trắng do bưu điện Việt Nam phát hành. Mặt trước ghi "vật chứng vụ Lò Văn T, SN 1993, ở bản H, ML, SM, Sơn La. Hành vi cất giấu trái phép chất ma túy. Gồm 01 mảnh nilon màu hồng + 01 túi nilon màu trắng và 01 vỏ phong bì thư niêm phong vật chứng ban đầu". Trên mặt đoạn giấy trắng niêm phong ở mặt sau phong bì, có ghi dòng chữ "Cơ quan CSĐT – Công an huyện Sông Mã ngày 07/5/2018 và có đầy đủ chữ ký, họ tên của thành phần tham gia niêm phong cùng 02 hình dấu đỏ của Cơ quan CSĐT- Công an huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La và 01 xe mô tô hiệu LISOHAKA mùa sơn đen, số khung VLKPCG012LK083219, số máy: K2S150FMG2000083219, không biển kiểm soát.

(*Theo biên bản giao nhận vật chứng, ngày 21 tháng 8 năm 2018 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Mã, tỉnh Sơn La*).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Bị cáo Lò Văn T phải chịu là 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:
- Toà án ND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Sông Mã;
- Công an huyện Sông Mã;
- THAHS + DS (4b);
- Bị cáo;
- Chánh án;
- Lưu hồ sơ;
-Lưu VP.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – chủ toạ phiên toà

Đèo Văn Quỳnh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN**
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đèo Văn Quỳnh

CÁC Hội thẩm nhân dân THẨM PHÁN thẩm phán- chủ toạ phiên toà

<u>Nơi nhận</u>:

- *Toà án nhân dân Tối cao*
- *Viện kiểm sát tỉnh*
- *Công an tỉnh*

t/m hội đồng xét xử

thẩm phán - chủ toạ phiên toà

- Trại giam Sơn La.

- Bị cáo

- GĐKT- THA

- Chánh án

- Phó chánh án

- Chánh Toà

- Lu HS- AV

Đoàn Thị Hoài